

Số: 157/QĐ-GDDT  
Thời gian ký: 2025-02-28 17:58:39+07:00

**UBND TỈNH ĐẮK LẮK**  
**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CẤU TRÚC ĐỀ THI KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10**  
**TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM HỌC 2025-2026**

**MÔN: NGỮ VĂN (chung)**

(Kèm theo Quyết định số: 1/QĐ-SGDĐT ngày 10/2/2025 của Sở GDĐT)

**A. CẤU TRÚC**

**Phần I. Đọc hiểu (4,0 điểm)**

- Văn bản đọc hiểu được lựa chọn là một trong hai loại văn bản (hoặc đoạn trích): văn bản văn học (thơ hiện đại hoặc truyện ngắn), văn bản nghị luận.
- Số lượng câu hỏi: 05 câu (câu hỏi đọc hiểu các loại văn bản được xác định theo ba mức độ nhận thức: nhận biết, thông hiểu và vận dụng).

**Phần II. Viết (6,0 điểm)**

**Câu 1. (2,0 điểm)**

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ). Chọn một trong hai dạng sau:

- Viết đoạn văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết.
- Viết đoạn văn nghị luận văn học về thơ hiện đại hoặc truyện ngắn.

**Câu 2. (4,0 điểm)**

Viết bài văn nghị luận. Chọn một trong hai dạng sau:

- Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết.
- Viết bài văn nghị luận văn học về thơ hiện đại hoặc truyện ngắn.

**B. NỘI DUNG VÀ PHẠM VI CHƯƠNG TRÌNH THI**

**1. Nội dung**

Cần làm rõ được:

- a) Mục tiêu của kì thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.
- b) Phạm vi nội dung cần đánh giá.
- c) Yêu cầu cần đạt (đọc hiểu và viết).
- d) Về ngữ liệu (dùng cho cả phần Đọc hiểu và Viết) phải đảm bảo các yêu cầu

sau:

- Chủ yếu theo các thể loại và kiểu văn bản trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Ngữ văn cấp THCS.

- Ngữ liệu ngoài sách giáo khoa (cả 03 bộ sách); có xuất xứ đầy đủ, chính xác, thông tin rõ ràng, có nguồn dẫn đáng tin cậy và có thể kiểm tra được; nội dung tư tưởng lành mạnh, có giá trị nghệ thuật, thẩm mỹ tương đương với các văn bản cùng

*gs*

loại đã được học trong chương trình Ngữ văn THCS (tránh sử dụng những văn bản có vấn đề nhạy cảm hoặc còn có nhiều tranh cãi).

- Chứa đựng các tri thức ngữ văn cần đánh giá; những thông tin đủ để giúp học sinh khai thác, sử dụng, phục vụ cho việc trả lời câu hỏi một cách khách quan, công bằng.

- Có độ dài phù hợp với thời gian quy định của kì thi; dung lượng của văn bản (đoạn trích) vừa phải, khoảng 1000 chữ.

- Có cách diễn đạt (dùng từ, đặt câu) phù hợp với trình độ của học sinh và mang tính chuẩn mực, trong sáng.

- Có chủ đề phù hợp với tâm sinh lí lứa tuổi và trình độ của học sinh, tạo điều kiện để đánh giá phẩm chất của học sinh.

- Phần chú thích của ngữ liệu trong đề thi (nếu có): giới thiệu ngắn gọn về tác giả, sự nghiệp, phong cách; chú thích những từ ngữ khó... Nếu đoạn trích trích dẫn từ tác phẩm dài, cần tóm tắt ngắn gọn giúp học sinh hiểu bối cảnh trong tính chỉnh thể của tác phẩm.

## 2. Phạm vi chương trình thi

- Phạm vi đề thi trong Chương trình Ngữ văn THCS theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, chủ yếu là lớp 9. Đề thi đánh giá năng lực học sinh thông qua đọc hiểu văn bản và viết đoạn văn, bài văn nghị luận.

- Kiến thức, kĩ năng tiếng Việt có thể đánh giá ở một hoặc một số câu của phần Đọc hiểu, chủ yếu được lồng trong bài viết của học sinh.

- Phần Viết: Đoạn văn nghị luận, bài văn nghị luận.

## C. PHÂN BỐ MỨC ĐỘ NHẬN THỨC

TT	Thành phần năng lực	Chủ đề, mạch nội dung	Số câu	Mức độ nhận thức			Tổng
				Biết	Hiểu	Vận dụng	
I	Năng lực Đọc (chọn một trong hai loại văn bản)	- Văn bản văn học - Văn bản nghị luận	5	2 câu = 15%	2 câu = 15%	1 câu = 10%	40%
II	Năng lực Viết	Đoạn văn nghị luận	1	5%	10%	5%	20%
		Bài văn nghị luận	1	10%	10%	20%	40%
Tổng			7	30%	35%	35%	100%
				65%		35%	

Họ, tên thí sinh: .....

Số báo danh: .....

### I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản:

#### BÀ CHO

Vũ Tú Nam\*

Không nhớ tôi được gặp bà tôi lần đầu tiên vào bao giờ, chỉ biết lớn lên là tôi đã có bà tôi rồi. Bà đây là bà nội sinh ra bố tôi, chứ bà ngoại thì đã mất từ hồi mẹ tôi còn bé.

Bà nội ở với bác Mai tôi. Bà tôi bận lắm, cặm cùi công việc suốt ngày. Nhưng chả lần nào đi chợ mà bà không tạt vào thăm hai anh em tôi, cho chúng tôi khi thì tấm bánh đa, quả thị, khi thì củ sắn luộc hoặc mỡ tào. Ăn quà của bà rất thích, nhưng ngôi vào lòng bà nghe bà kể chuyện còn thích hơn nhiều. Bà tôi đến tận bây giờ vẫn chưa biết chữ đâu, các bạn ạ. Thế mà bà kể chuyện Tấm Cám, chuyện Thạch Sanh, so với sách chả sai tí nào. Anh tôi hỏi bà: “Bà ơi, hồi bé sao bà không chịu đi học?” Bà cười, xoa đầu anh tôi: “Đã có bác mày, bố mày học hộ cho bà rồi”.

Ông nội tôi mất sớm. Một mình bà nuôi hai con trai là bác tôi và bố tôi. Lớn lên, hai người đều đi bộ đội cả. Bác Mai tôi thật hiền và ít nói lắm. Thế nhưng bác đã nói với các cháu một điều “bí mật”: tên bà nội là Mơ, Trần Thị Mơ. Thế mà ngày trước tôi tưởng tên bà là Bà!

Từ ngày biết tên thật của bà nội, chúng tôi càng quý bà hơn, chắc chắn ngày xưa bà cũng bé như chúng tôi. Người ta gọi bà là “chị Mơ, cô Mơ”... Có điều bà không được đi học, mà phải đi ở, chẵn trâu cắt cỏ khó nhọc lắm. Sau khi ông nội mất, làng bị Pháp chiếm, bà tôi chạy tản cư, tay dắt bác Mai tôi khi ấy mới lên bảy, vai bà gánh một gánh quần áo rách và đồ đạc, nôi niêu, có cả bố tôi mới biết đi ngôi thu lu trong cái thúng. Chuyện này mỗi lần kể lại, bố tôi vừa cười vừa rom róm nước mắt thương bà.

Thế rồi bà có được nghỉ đâu. Ngày Mỹ ném bom, bà lại phải đưa chúng tôi đi sơ tán, xa tít ở mãi gần chùa Mộc. Những đêm B.52, chả đêm nào bà ngủ.

Gần đây thì bà đỡ vất vả rồi, nhưng bà không được khỏe như xưa nữa. Đã hai năm nay, bà đau chân chỉ quanh quẩn ở nhà. Bà không đi chợ được, cũng không đến chơi với các cháu được. Thế nhưng lần nào chúng tôi đến thăm bà, bà cũng vẫn có quà cho chúng tôi: khi thì mấy củ dong riềng, khi thì cây mía, quả na, hoặc mấy khúc sắn dây, toàn những thứ tự tay bà trồng ra.

Cách đây bốn tháng, bà tôi bị ngã nằm liệt giường. Bác tôi phải bón cơm, bón cháo cho bà như bón cho em bé. Mẹ tôi dẫn chúng tôi đến thăm bà luôn. Lần nào thấy chúng tôi bà cũng tìm tìm cười - bà ốm, mà tôi không thấy bà kêu rên bao giờ cả.

Nhức nhức được là bà tôi gượng dậy, lết xuống đất, ngôi xôm nhích từng bước một quét nhà, quét sân.

Chiều qua, đi học về, tôi chạy đến thăm bà, đưa biếu bà chiếc bánh giò mà dì Thuận tôi mới cho tôi ban trưa. Bà ngồi dậy, cười cười, rồi tay bà run run, bà mở cái nài của bà, đưa cho tôi một gói quà đặc biệt: ô mai sấu!

Bà ơi bà! Ô mai sấu bà cho, cháu sẽ chia cho bố cháu, mẹ cháu và anh cháu ... Cháu biết rồi, bà ơi ... Cứ sáng sớm, sau mỗi đêm mưa gió to, bà lại lần ra sân, bà nhặt những quả sấu rụng ở quanh gốc cây sấu bà trồng từ thời con gái. Rồi bà rửa, bà ngâm muối, bà phơi. Bà gói thành từng gói nhỏ, bà đợi các cháu đến, bà cho ...

Bà ơi, sấu bà muối hơi mặn một tí, nhưng ngon lắm bà ạ! Cháu ăn sấu bà cho, cháu cứ ứa nước mắt ra. Không phải tại sấu chua đâu, mà tại vì cháu yêu bà lắm! Sau này lớn lên, cháu biết lấy gì đền đáp lại tấm lòng thương cháu của bà?...

(Trích *Những truyện hay viết cho thiếu nhi*, Vũ Tú Nam, NXB Kim Đồng, 2013, tr. 244-246)

**\* Chú thích:**

Vũ Tú Nam (1929-2020), quê tại thôn Lương Kiệt, xã Liên Minh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định, là một nhà văn Việt Nam. Ông là một trong những nhà văn được trao tặng Giải thưởng Nhà nước về văn học và nghệ thuật năm 2001. Nhà văn Vũ Tú Nam có cách viết rất nhẹ nhàng, đơn giản, rất phù hợp với tâm lí của trẻ em. Ông đã nhóm lên ngọn lửa của tinh thần nhân văn trong những câu chuyện giản dị, đầy ắp tình người. Những bài học cuộc sống được lồng ghép khéo léo trong các câu chuyện khiến cho những thông điệp mà tác giả gửi gắm tới người đọc không hề khô khan.

**Thực hiện các yêu cầu sau:**

**Câu 1 (0,75 điểm).** Xác định ngôi kể của văn bản trên.

**Câu 2 (0,75 điểm).** Theo văn bản, nhân vật “tôi” thích nhất điều gì ở người bà?

**Câu 3 (0,75 điểm).** Nêu tác dụng của biện pháp tu từ liệt kê được sử dụng trong câu văn in đậm.

**Câu 4 (0,75 điểm).** Chi tiết bà nhặt sấu sau mỗi đêm mưa và chuẩn bị ô mai sấu cho các cháu gọi cho anh/chị suy nghĩ gì?

**Câu 5 (1,0 điểm).** Từ hình ảnh người bà, anh/chị sẽ làm gì để thể hiện lòng biết ơn đối với ông bà của mình?

**II. VIẾT (6,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm)**

Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích nhân vật “tôi” trong văn bản ở phần Đọc hiểu.

**Câu 2 (4,0 điểm)**

Viết bài văn nghị luận bàn về giải pháp xây dựng mối quan hệ gắn kết, yêu thương giữa các thành viên trong gia đình.

----- HẾT -----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;
- Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM**  
(Đáp án, biểu điểm gồm có 02 trang)

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I	<b>ĐỌC HIỂU</b>		<b>4,0</b>
	1	Ngôi kể: Ngôi thứ nhất.	0,75
	2	Theo văn bản, nhân vật “tôi” thích nhất ở người bà là: <i>Ăn quà của bà rất thích, nhưng ngồi vào lòng bà nghe bà kể chuyện còn thích hơn nhiều.</i>	0,75
	3	Tác dụng của biện pháp tu từ liệt kê: - Nhấn mạnh sự quan tâm, săn sóc mà bà đã dành cho cháu. Tuy mộc mạc giản dị, nhưng tràn đầy tình yêu thương của bà. - Tăng tính cụ thể, chân thật, sinh động cho câu chuyện	0,75
	4	Chi tiết bà nhật sáu sau mỗi đêm mưa và chuẩn bị ô mai sáu cho các cháu gợi suy nghĩ: - Về tình yêu thương sâu sắc và sự hy sinh thầm lặng của bà dành cho các cháu. - Về giá trị thiêng liêng của tình cảm gia đình; lòng biết ơn sâu sắc dành cho ông bà, cha mẹ đã hy sinh cả cuộc đời vì con cháu.	0,75
	5	Thí sinh có thể trình bày các đáp án khác nhau để thể hiện lòng biết ơn đối với ông bà của mình: <i>Quan tâm, chăm sóc, dành nhiều thời gian hơn cho ông bà; Sẽ cố gắng học tập, sống tốt để ông bà vui lòng và tự hào...</i> Giáo viên linh hoạt để cho điểm.	1,0
II	<b>VIẾT</b>		<b>6,0</b>
	1	<b>Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích nhân vật “tôi” trong văn bản ở phần Đọc hiểu</b>	<b>2,0</b>
		<i>a. Xác định được yêu cầu về hình thức và dung lượng đoạn văn</i> Đảm bảo yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 200 chữ) của đoạn văn. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, phối hợp, móc xích hoặc song hành.	0,25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: Phân tích, đánh giá nhân vật “tôi” trong văn bản Bà cho.</i>	0,25
		<i>c. Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu</i> Thí sinh lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp, kết hợp chặt chẽ lí lẽ và dẫn chứng trên cơ sở đảm bảo những nội dung sau: - Nêu khái quát về nhân vật “tôi”. - Tình yêu thương, lòng hiếu thảo, sự gắn bó với bà; biết ơn và trân trọng bà. - Tình cảm đối với những người thân trong gia đình.	1,0
	<i>d. Diễn đạt</i>	0,25	

	Đảm bảo đúng chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn.	
	<i>e. Sáng tạo</i> Có cách diễn đạt mới mẻ, sáng tạo.	0,25
2	<b>Viết bài văn nghị luận bàn về giải pháp xây dựng mối quan hệ gắn kết, yêu thương giữa các thành viên trong gia đình</b>	4,0
	<i>a. Đảm bảo bố cục của bài văn nghị luận</i> Bảo đảm yêu cầu về bố cục của bài văn nghị luận gồm 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài.	0,25
	<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận:</i> Bàn về giải pháp xây dựng mối quan hệ gắn kết, yêu thương giữa các thành viên trong gia đình.	0,5
	<i>c. Viết được bài văn nghị luận đảm bảo các yêu cầu</i> Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp, kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và dẫn chứng; trình bày được các ý phù hợp theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận. Có thể triển khai theo hướng sau: * <b>Mở bài:</b> Giới thiệu vấn đề nghị luận. * <b>Thân bài:</b> - Giải thích vấn đề nghị luận: Xây dựng mối quan hệ gắn kết, yêu thương trong gia đình là quá trình tạo dựng sự gắn gũi, thấu hiểu và chia sẻ giữa các thành viên trong gia đình với nhau... - Thực trạng: Trong xã hội hiện nay, các thành viên gia đình ít có thời gian dành cho nhau, sự xa cách về mặt tình cảm ngày càng tăng; công việc bận rộn; áp lực học tập; sự phát triển của công nghệ khiến các thành viên trong gia đình ít có cơ hội giao tiếp, chia sẻ và thấu hiểu lẫn nhau... - Nguyên nhân: Sự thay đổi về lối sống, sự tác động của môi trường xã hội và đặc biệt là sự thiếu quan tâm đến việc xây dựng mối quan hệ gia đình. - Hậu quả: Các thành viên trong gia đình, nhất là người già và trẻ em cảm thấy cô đơn, thiếu sự hỗ trợ và chia sẻ, dễ rơi vào trạng thái căng thẳng, stress... - Mở rộng vấn đề, trao đổi với quan điểm trái chiều hoặc ý kiến khác. - Đề xuất những giải pháp: + Dành thời gian trò chuyện, tâm sự với ông bà, cha mẹ, anh chị em và lắng nghe những chia sẻ, tâm tư của mọi người; tổ chức các buổi họp mặt gia đình, đi du lịch cùng nhau, sử dụng các ứng dụng trò chuyện trực tuyến (nếu các thành viên ở xa)... + Nói lời yêu thương với ông bà, cha mẹ, anh chị em; giúp đỡ mọi người trong công việc; chia sẻ những khoảnh khắc vui vẻ, hạnh phúc bên gia đình ... * <b>Kết bài:</b> Khái quát vấn đề nghị luận. <i>Lưu ý: Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.</i>	2,5
	<i>d. Diễn đạt</i> Đảm bảo đúng chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong văn bản.	0,25
	<i>e. Sáng tạo</i> Có cách diễn đạt mới mẻ, sáng tạo.	0,5
<b>Tổng điểm = I+II</b>		<b>10,0</b>

UBND TỈNH ĐẮK LẮK  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

**CẤU TRÚC ĐỀ THI KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10  
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM HỌC 2025-2026**  
**Môn thi: TIẾNG ANH (chung)**

(Kèm theo Quyết định số: 157 /QĐ-SGDĐT ngày 28 /02/2025 của Sở GDĐT)

- 1. Hình thức:** Trắc nghiệm.
- 2. Thời gian làm bài:** 60 phút.
- 3. Số câu và thang điểm:** 40 câu/10 điểm (0.25 điểm/câu đúng).
- 4. Giới hạn kiến thức**

Nội dung đề thi nằm trong chương trình môn tiếng Anh cấp THCS theo Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành tại Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018, chủ yếu trong chương trình lớp 9.

**5. Cấu trúc đề thi**

Phần	Nội dung		Số câu	Số điểm
<b>A. Ngữ âm</b>	Phát âm nguyên âm và phụ âm	Nguyên âm	4	1.0
		Phụ âm		
	Xác định trọng âm của từ	Trọng âm của từ có 2 âm tiết		
		Trọng âm của từ có 3 âm tiết		
<b>B. Từ vựng Ngữ pháp Giao tiếp</b>	Từ vựng theo chủ điểm trong chương trình	Từ vựng	4	1.0
		Từ loại		
		Cụm động từ		
		Cụm từ cố định (Collocations)		
	Cấu trúc ngữ pháp	Thì đơn	8	2.0
		Câu điều kiện loại 1		
		Câu mong ước		
		So sánh		
		Động từ tình thái (Modal verb)		
		Câu ghép		
		Mạo từ		
	Danh động từ/động từ nguyên thể/động từ nguyên mẫu không "to"			
	Chức năng ngôn ngữ	Biên báo	4	1.0
Thông báo				
Phản hồi hội thoại				
Sắp xếp hội thoại				

*Handwritten mark*

<b>C. Đọc hiểu</b>	Đọc điền khuyết thông tin (văn bản từ 150-180 từ)	Lượng từ/ Từ hạn định	5	1.25
		Từ vựng (từ/ cụm từ)		
		Giới từ		
		Liên từ		
		Đại từ quan hệ		
	Đọc hiểu (văn bản từ 180-200 từ)	Câu hỏi về từ quy chiếu	7	1.75
		Câu hỏi thông tin chi tiết (1)		
		Câu hỏi thông tin chi tiết (2)		
		Câu hỏi từ vựng gần nghĩa		
		Câu hỏi từ vựng trái nghĩa		
Câu hỏi thông tin NOT mentioned				
Câu hỏi ý chính/tiêu đề thích hợp nhất				
<b>D. Viết</b>	Sắp xếp	Sắp xếp từ thành câu (1)	8	2.0
		Sắp xếp từ thành câu (2)		
		Sắp xếp đoạn văn/bức thư		
	Câu đồng nghĩa	Câu tương thuật		
		Mệnh đề quan hệ		
		Mệnh đề trạng ngữ		
	Dùng từ gọi ý viết câu	Câu đề nghị		
		Thành ngữ (Idiom)		
	<b>Tổng</b>			

6. Tỷ lệ các mức độ: 40% Nhận biết, 30% Thông hiểu, 30% Vận dụng. *TL*



Họ, tên thí sinh: .....

Số báo danh: .....

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

- Question 1. A. machine                      B. arrive                      C. campus                      D. solar  
Question 2. A. hour                              B. hobby                      C. heaven                      D. human

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

- Question 3. A. police                              B. hobby                              C. village                              D. human  
Question 4. A. physical                              B. popular                              C. natural                              D. dependent

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

- Question 5. We should \_\_\_\_\_ full use of the Internet as it is an endless source of information.  
A. make                      B. give                      C. try                      D. have
- Question 6. Lionel Messi is known as the most \_\_\_\_\_ football player of all time.  
A. success                      B. succeed                      C. successful                      D. successfully
- Question 7. In my dream house, I can simply relax after \_\_\_\_\_ my robotic vacuum cleaner.  
A. turning on                      B. going on                      C. coming on                      D. getting on
- Question 8. The younger \_\_\_\_\_ in Vietnam is making efforts to preserve traditional culture.  
A. family                      B. adult                      C. generation                      D. age
- Question 9. Yesterday, she \_\_\_\_\_ to the museum with her friends.  
A. goes                      B. went                      C. is going                      D. gone
- Question 10. If he \_\_\_\_\_ hard, he \_\_\_\_\_ good grades.  
A. studied/got                      B. studies/gets                      C. studies/will get                      D. studies/would get
- Question 11. She wishes she \_\_\_\_\_ her grandparents in New York next summer.  
A. won't visit                      B. can visit                      C. will visit                      D. could visit
- Question 12. Several people suppose that life in the countryside is \_\_\_\_\_ than city life.  
A. most peaceful                      B. as peaceful                      C. peaceful                      D. more peaceful
- Question 13. Students \_\_\_\_\_ finish their homework by Friday to avoid penalties.  
A. can                      B. may                      C. must                      D. might
- Question 14. You need to develop AI skills, \_\_\_\_\_ it will be very hard for you to find a job in the future.  
A. but                      B. or                      C. and                      D. so
- Question 15. He always gets scholarships. He is \_\_\_\_\_ best student in his class.  
A. a                      B. an                      C. the                      D. Ø (no article)
- Question 16. She enjoys \_\_\_\_\_ to music in her free time.  
A. listen                      B. listens                      C. to listen                      D. listening

Read the following sign and notice, then mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 17. *What does the sign mean?*



- A. Use computers carefully.
- B. Be careful with spam in your mailbox.
- C. Check your mailbox immediately.
- D. Leave your mails in the computer.

Question 18. *What does the notice say?*

**The library will be closed for a special event on Monday.  
Please return all borrowed items by Sunday.**

- A. Return all borrowed items by Sunday.
- B. The library is closed only on public holidays.
- C. The library will be open on Monday.
- D. Return all borrowed items on Monday.

*Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that best completes the following exchange.*

**Question 19.** Anna and Emma are discussing their plans.

- Anna: "How about going for a hike this Saturday, Emma?"

- Emma: " \_\_\_\_\_ "

- A. That sounds great!    B. Yes, I can swim.    C. Well done!    D. I'm not sure if it's hot.

*Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the best arrangement of utterances or sentences to make a meaningful exchange in the following question.*

**Question 20.**

a. **Helen:** Phong Nha Ke Bang National Park. It's one of the wonders in Vietnam. You can't miss it.

b. **Jane:** Phong Nha Ke Bang National Park? Where is it?

c. **Jane:** I'm traveling around Viet Nam next week. Can you recommend a good place to visit?

- A. a-b-c                      B. b-a-c                      C. a-c-b                      D. c-a-b

*Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks.*

Reading books has (21) \_\_\_\_\_ benefits that can help improve our lives. We can gain new knowledge while enjoying stories and interesting facts. It can also be a great way to enhance our vocabulary and communication skills, as we learn new words, phrases and expressions. (22) \_\_\_\_\_, reading books is a calming and relaxing activity that helps to reduce stress levels. When we read books, we practice focusing and it improves our thinking and problem-solving skills. Additionally, research has shown that reading books regularly can improve memory and brain function over time. It is important to choose the right book (23) \_\_\_\_\_ is not too difficult for our level, so we can really understand the story and learn from it. Before buying a book, you should read the first few (24) \_\_\_\_\_. This will give you a good idea of the book's difficulty level. If you are not sure what level of book to choose, ask a librarian or teacher (25) \_\_\_\_\_ help. They can recommend helpful options that suit your interests and skills, ensuring an enjoyable and enriching reading experience.

*(Adapted from <https://www.oberlo.com/blog/benefits-of-reading-books>)*

- Question 21.** A. many                      B. much                      C. few                      D. little  
**Question 22.** A. However                      B. Although                      C. While                      D. Moreover  
**Question 23.** A. what                      B. that                      C. who                      D. whom  
**Question 24.** A. authors                      B. writers                      C. pages                      D. plots  
**Question 25.** A. for                      B. with                      C. on                      D. about

**Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.**

Ha Long Bay, located in northeastern Vietnam, is famous for its emerald waters and thousands of towering limestone islands topped with rainforests. This natural wonder spans approximately 1,500 square kilometers and comprises around 1,969 islands of varying sizes and shapes. UNESCO recognized Ha Long Bay twice as a World Heritage Site in 1994 and 2000. **It** attracts millions of visitors annually.

Tourists can explore the bay on traditional wooden boats, visiting attractions like the Surprise Cave and floating fishing villages. Activities such as kayaking, swimming, and hiking offer engaging experiences in this **brehtaking** landscape. The bay's unique combination of geological significance and cultural heritage makes it a must-visit destination for nature lovers and adventure seekers alike.

The best time to visit Ha Long Bay is from October to April when the weather is cool and dry. Many tourists also enjoy taking overnight cruises to fully experience the bay's **serene** beauty under the starry sky. Local seafood dishes, such as grilled squid and seafood spring rolls, are popular among visitors. In addition to its natural beauty, Ha Long Bay plays an important role in Vietnamese culture and history. Efforts are being made to protect its environment through responsible tourism initiatives.

*(Adapted from: <https://www.britannica.com/place/Ha-Long-Bay>)*

**Question 26.** What is the main idea of the passage?

- A. Ha Long Bay is a well-known destination with stunning landscapes and rich culture.
- B. Ha Long Bay is the most popular place to enjoy fresh seafood in Vietnam.
- C. Ha Long Bay has a consistently cool and dry climate throughout the year.
- D. Ha Long Bay is mainly suitable for tourists who love adventure sports.

**Question 27.** The word "It" in paragraph 1 refers to \_\_\_\_\_.

- A. UNESCO
- B. Ha Long Bay
- C. limestone island
- D. rainforest

**Question 28.** How many times has Ha Long Bay been recognized as a UNESCO World Heritage Site?

- A. Once
- B. Twice
- C. Three times
- D. Four times

**Question 29.** How many islands are there in Ha Long Bay?

- A. Around 1,500
- B. More than 2,000
- C. Around 1,969
- D. Nearly 3,000

**Question 30.** The word "brehtaking" in the second paragraph is CLOSEST in meaning to \_\_\_\_\_.

- A. stunning
- B. boring
- C. ordinary
- D. unpleasant

**Question 31.** The word "serene" in the third paragraph is OPPOSITE in meaning to \_\_\_\_\_.

- A. peaceful
- B. noisy
- C. beautiful
- D. clear

**Question 32.** Which of the following is NOT mentioned in the passage?

- A. Ha Long Bay was honored as a World Heritage Site.
- B. Ha Long Bay has a warm and rainy season.
- C. Grilled squid and seafood spring rolls attract many visitors.
- D. The bay is culturally and historically significant in Vietnam.

**Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the best sentence that can be arranged from the words given in the following questions.**

**Question 33.** first/ textbook/ paragraph/ 35/ open/ your/ to/ and/ read/ the/ silently/ page/ . /

- A. Read the textbook page 35 and to open the first paragraph silently.
- B. Open the first paragraph silently and read your textbook to 35 page.
- C. Open your textbook to page 35 and read the first paragraph silently.
- D. Read 35 page silently and open your textbook to the first paragraph.

**Question 34.** chatting/ park/ children/ their/ the/ were/ on/ while/ the/ were/ playing/ bench/ in/ , / parents/ a/ . /

- A. The parents were playing in the bench, while their children were chatting on the park.
- B. While the children were playing in the park, their parents were chatting on a bench.
- C. While the children were playing in the bench, their parents were chatting on a park.
- D. The parents were chatting on a park, while their children were playing in the bench.

**Question 35.** *Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the best arrangement of sentences to make a meaningful text in the following question.*

- a. Doing exercise daily helps produce cells in the hippocampus, which helps you learn and control memory.
- b. In addition, it helps develop your muscles. It also improves oxygen levels and blood circulation in the body.
- c. First of all, it helps maintain your weight by burning calories and boosting metabolism.
- d. Exercise has a lot of benefits in today's world.
- e. Moreover, it can also help you lose weight if you are overweight.

A. b - e - d - a - c

B. a - e - c - b - d

C. d - a - b - e - c

D. d - c - e - b - a

**Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the sentence that is CLOSEST in meaning to each of the following questions.**

**Question 36.** "How long will the interview take?"

- A. I asked him if the interview would take long.
- B. I wanted to know how long the interview would take.
- C. I asked how long the interview could take.
- D. I had no idea how the interview would be taken.

**Question 37.** My essay on Shakespeare got a really good mark in the end. I found it quite difficult.

- A. My essay on Shakespeare, whom I found quite difficult, got a really good mark in the end.
- B. My essay on Shakespeare, who I found quite difficult, got a really good mark in the end.
- C. My essay on Shakespeare, that I found quite difficult, got a really good mark in the end.
- D. My essay on Shakespeare, which I found quite difficult, got a really good mark in the end.

**Question 38.** Bill's mother won't allow him to go out with his friends unless he finishes his homework.

- A. Bill's mother won't let him go out with his friends after he finished his homework.
- B. Bill's mother let him go out with his friends once he finished his homework.
- C. Bill's mother won't let him go out with his friends if he doesn't finish his homework.
- D. Bill's mother let him go out with his friends when he finished his homework.

**Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the sentence that is made from the given cues in each of the following questions.**

**Question 39.** I/ suggest/ Tony/ drink/ water/ every day.

- A. I suggested Tony drinks more water every day.
- B. I suggested that Tony should drink more water every day.
- C. I suggested that Tony drinks more water every day.
- D. I suggested Tony might drink more water every day.

**Question 40.** Hit/ book/ every day/ practise/ native speaker/ effective/ way/ learn/ English.

- A. Hit the book every day and practise with native speakers are effective ways to learn English.
- B. Hitting a book every day and practising with native speakers are effective ways to learn English.
- C. Hitting the books every day and practising with native speakers are effective ways to learn English.
- D. Hitting the book every day and practising with native speakers are effective ways to learn English.

----- THE END -----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;
- Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
ĐẮK LẮK

ĐỀ MINH HỌA

KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT  
NĂM HỌC: 2025-2026  
Môn: TIẾNG ANH (chung)

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM**

(Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 40. Mỗi câu trả lời đúng thí sinh được 0.25 điểm)

<b>Câu</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>4</b>	<b>5</b>	<b>6</b>	<b>7</b>	<b>8</b>	<b>9</b>	<b>10</b>
Chọn	C	A	A	D	A	C	A	C	B	C
<b>Câu</b>	<b>11</b>	<b>12</b>	<b>13</b>	<b>14</b>	<b>15</b>	<b>16</b>	<b>17</b>	<b>18</b>	<b>19</b>	<b>20</b>
Chọn	D	D	C	B	C	D	B	A	A	D
<b>Câu</b>	<b>21</b>	<b>22</b>	<b>23</b>	<b>24</b>	<b>25</b>	<b>26</b>	<b>27</b>	<b>28</b>	<b>29</b>	<b>30</b>
Chọn	A	D	B	C	A	A	B	B	C	A
<b>Câu</b>	<b>31</b>	<b>32</b>	<b>33</b>	<b>34</b>	<b>35</b>	<b>36</b>	<b>37</b>	<b>38</b>	<b>39</b>	<b>40</b>
Chọn	B	B	C	B	D	B	D	C	B	C

*TL*

UBND TỈNH ĐẮK LẮK  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

**CẤU TRÚC ĐỀ THI KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10  
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM HỌC 2025 – 2026  
MÔN: TOÁN (chung)**

(Kèm theo Quyết định số 157 /QĐ-SGDĐT ngày 28 /02/2025 của Sở GDĐT)

**A. QUY ĐỊNH CHUNG**

1. Hình thức: Tự luận
2. Mức độ: Nhận biết, Thông hiểu, Vận dụng tương ứng là 40%, 30% và 30%.
3. Thời gian làm bài: 120 phút
4. Tổng điểm toàn bài: 10 điểm
5. Phạm vi kiến thức: Nội dung kiến thức của đề thi nằm trong chương trình Toán cấp trung học cơ sở ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, chủ yếu là kiến thức lớp 9.

**B. CẤU TRÚC**

Cấu trúc đề thi gồm các mạch kiến thức: Số và Đại số (5,5 điểm); Hình học và Đo lường (03 điểm); Thống kê và Xác suất (1,5 điểm). Nội dung cụ thể như sau:

**Bài 1 (2,0 điểm):** Căn bậc hai, căn bậc ba của số thực; căn thức bậc hai, căn thức bậc ba, các phép toán và các phép biến đổi về căn thức và một số yêu cầu liên quan đến biểu thức chứa căn thức bậc hai.

**Bài 2 (3,0 điểm):** Phương trình quy về phương trình bậc nhất một ẩn (gồm phương trình tích, phương trình đưa về phương trình tích, phương trình chứa ẩn ở mẫu); Bất phương trình bậc nhất một ẩn; Phương trình bậc nhất hai ẩn; Hệ hai phương trình bậc nhất hai ẩn. Hàm số bậc nhất, hàm số  $y = ax^2 (a \neq 0)$  và đồ thị; Phương trình bậc hai một ẩn - Định lí Viète và ứng dụng.

**Bài 3 (1,5 điểm):** Mô tả và biểu diễn dữ liệu trên các bảng, biểu đồ. Bảng tần số, biểu đồ tần số. Bảng tần số tương đối, biểu đồ tần số tương đối. Phép thử ngẫu nhiên và không gian mẫu. Xác suất của biến cố trong một số mô hình xác suất đơn giản.

**Bài 4 (3,0 điểm):** Hệ thức lượng trong tam giác vuông; Đường tròn; Đường tròn ngoại tiếp và đường tròn nội tiếp (Đường tròn. Vị trí tương đối của hai đường tròn. Vị trí tương đối của đường thẳng và đường tròn. Tiếp tuyến của đường tròn. Góc ở

*HL*

tâm, góc nội tiếp. Đường tròn ngoại tiếp tam giác, đường tròn nội tiếp tam giác. Tứ giác nội tiếp đường tròn. Một số kiến thức hình học trung học cơ sở liên quan: Đường thẳng song song, vuông góc; đường trung trực, tia phân giác; nhiều đường thẳng đồng quy, nhiều điểm thẳng hàng, độ dài của đoạn thẳng, số đo của góc, diện tích của tam giác, đa giác; hình thang, hình bình hành, hình chữ nhật, hình thoi, hình vuông...); Một số hình khối trong thực tiễn.

**Bài 5 (0,5 điểm):** Phương trình - Hệ phương trình. Bất đẳng thức – Giải quyết bài toán thực tiễn ứng dụng bất đẳng thức.

**Lưu ý:** Trong đề thi có ít nhất 03/10 điểm nội dung có liên hệ thực tiễn hoặc liên môn về các bài toán thực tế phù hợp. Các câu trong mỗi bài được sắp xếp từ dễ đến khó theo thứ tự trên xuống dưới và theo mạch kiến thức. ✓

-----HẾT-----

Họ và tên thí sinh:.....

Số báo danh:.....

**Bài 1: (2,0 điểm)**

1) Giải bất phương trình:  $x - 2 > 3$ .

2) Tính giá trị của biểu thức:  $\sqrt{36} - \sqrt{25}$ .

3) Cho hàm số:  $y = 2x^2$  có đồ thị (P). Tìm các điểm thuộc đồ thị (P) có hoành độ  $x = 0$ ,  $x = 2$ .

4) Giải hệ phương trình: 
$$\begin{cases} 2x - y = 5 \\ x + y = -2 \end{cases}$$

**Bài 2: (3,0 điểm)**

1) Cho phương trình:  $x^2 - 2x + m = 0$  (1)

a) Giải phương trình (1) khi  $m = 0$ .

b) Biết rằng khi  $m = -2$  phương trình (1) có hai nghiệm là  $x_1, x_2$ . Không giải phương trình, hãy tính giá trị của biểu thức  $M = x_1^2 + x_2^2 - x_1 \cdot x_2$ .

2) Cho biểu thức:  $A = \frac{\sqrt{x} + 1}{\sqrt{x} - 1} - \frac{2}{\sqrt{x} + 1}$ , với  $x \geq 0$  và  $x \neq 1$ .

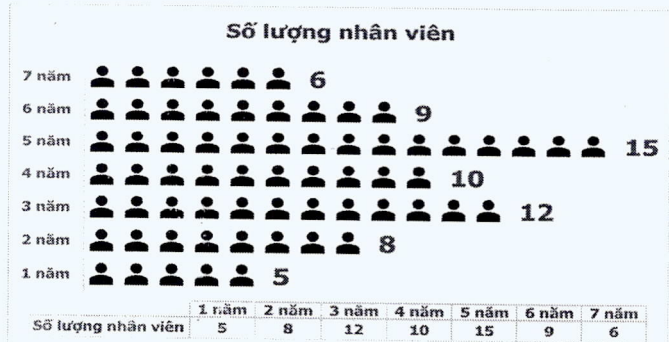
a) Rút gọn biểu thức A.

b) Tìm tất cả các giá trị nguyên của x để A nhận giá trị nguyên.

3) Anh Nam đến siêu thị điện máy để mua một tủ lạnh và một máy giặt. Biết rằng giá niêm yết (chưa giảm giá) của một tủ lạnh và một máy giặt có tổng số tiền là 28,89 triệu đồng. Để kích cầu tiêu dùng, trong thời gian này siêu thị điện máy giảm giá bán tủ lạnh 10%, máy giặt 25% và hóa đơn thanh toán của anh Nam khi mua cả hai loại máy trên là 24,516 triệu đồng. Hỏi giá niêm yết của siêu thị điện máy đối với tủ lạnh và máy giặt mỗi loại là bao nhiêu?

**Bài 3: (1,5 điểm)**

1) Biểu đồ (hình bên) thống kê số lượng nhân viên trong một công ty theo số năm kinh nghiệm làm việc của họ. Dựa vào biểu đồ sau, hãy cho biết tổng số nhân viên của công ty là bao nhiêu?





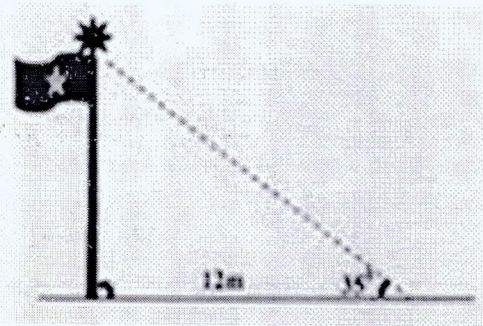
2) Một nhóm gồm 10 học sinh, trong đó có 5 bạn học trường THCS Quang Trung, 3 bạn học trường THCS Tân Lợi và 2 bạn học trường THCS Hùng Vương. Chọn ngẫu nhiên 1 học sinh trong 10 học sinh đó.

a) Hỏi không gian mẫu của phép thử có bao nhiêu phần tử?

b) Tính xác suất của biến cố “bạn học sinh được chọn học trường THCS Quang Trung”.

**Bài 4: (3,0 điểm)**

1) Trong giờ ra chơi, bạn An nhìn thấy bóng của cột cờ trên sân trường và đo được bóng cột cờ dài 12 mét, sau đó bạn ngắm nhìn và đo được các tia nắng tạo với bóng cột cờ một góc xấp xỉ bằng  $35^\circ$  (Mô tả bởi hình vẽ bên). Em hãy tính giúp bạn An chiều cao của cột cờ (Kết quả làm tròn đến chữ số thập phân thứ nhất).



2) Cho nửa đường tròn tâm  $O$  đường kính  $AB = 2R$ . Từ  $A$  và  $B$  lần lượt kẻ hai tiếp tuyến  $Ax$  và  $By$  với nửa đường tròn. Qua điểm  $M$  thuộc nửa đường tròn ( $M$  khác  $A$  và  $B$ ) kẻ tiếp tuyến thứ ba cắt các tiếp tuyến  $Ax$  và  $By$  lần lượt tại  $C$  và  $D$ .

a) Chứng minh tứ giác  $AOMC$  nội tiếp đường tròn.

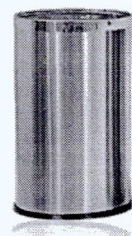
b) Chứng minh  $AC \cdot BD = R^2$ .

c) Khi  $\widehat{BAM} = 60^\circ$ . Tính diện tích của hình quạt tròn giới hạn bởi cung  $\widehat{MB}$  của nửa đường tròn đã cho theo  $R$ .

3) Một chiếc thùng hình trụ không có nắp đậy (hình bên) có chiều cao 0,6 mét, đường kính đáy 0,2 mét.

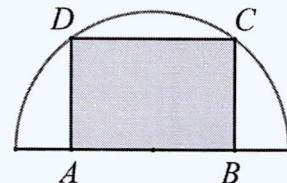
a) Tính bán kính đáy của chiếc thùng đó.

b) Giả sử trong thùng có chứa nước, mực nước chiếm hai phần ba chiều cao của thùng. Tính thể tích nước có trong chiếc thùng đó.



**Bài 5: (0,5 điểm)**

Từ một tấm bìa hình bán nguyệt (hình bên) có bán kính  $R = 20\text{ cm}$ , người ta muốn cắt ra một hình chữ nhật  $ABCD$  (hình vẽ). Tính độ dài đoạn  $AB$  sao cho hình chữ nhật  $ABCD$  có diện tích lớn nhất.



-----Hết-----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;
- Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM**  
(Đáp án, biểu điểm gồm có 05 trang)

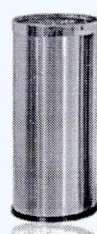
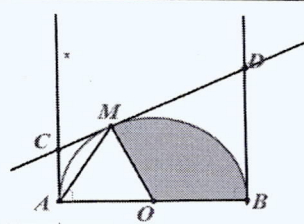
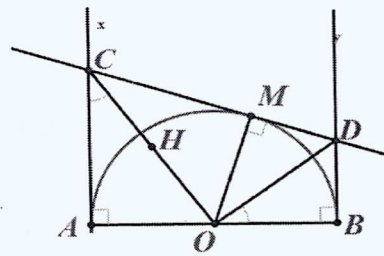
BÀI	NỘI DUNG	ĐIỂM
<b>Bài 1</b> (2,0 điểm)	1) Giải bất phương trình: $x - 2 > 3$ .	<b>0,5</b>
	Ta có: $x - 2 > 3$ $x > 3 + 2$ $x > 5$	0,25 0,25
	2) Tính giá trị của biểu thức: $\sqrt{36} - \sqrt{25}$ .	<b>0,5</b>
	Ta có: $\sqrt{36} - \sqrt{25} = 6 - 5 = 1$	0,5
	3) Cho hàm số: $y = 2x^2$ có đồ thị (P). Tìm các điểm thuộc đồ thị (P) có hoành độ $x = 0$ , $x = 2$ .	<b>0,5</b>
	Thay $x = 0$ vào hàm số $y = 2x^2$ , ta được: $y = 2.0^2 = 0$ . Suy ra điểm $(0;0)$ thuộc đồ thị (P)	0,25
	Thay $x = 2$ vào hàm số $y = 2x^2$ , ta được: $y = 2.2^2 = 8$ . Suy ra điểm $(2;8)$ thuộc đồ thị (P).	0,25
	4) Giải hệ phương trình: $\begin{cases} 2x - y = 5 & (1) \\ x + y = -2 & (2) \end{cases}$	<b>0,5</b>
	Từ phương trình (1) và (2) ta có: $3x = 3$ $x = 1$ thay $x = 1$ vào phương trình (2) ta được phương trình: $1 + y = -2$ $y = -3$	0,25
	Vậy hệ phương trình có nghiệm duy nhất $(x; y) = (1; -3)$	0,25
<b>Bài 2</b> (3,0 điểm)	1) Cho phương trình: $x^2 - 2x + m = 0$ (1) a) Giải phương trình (1) khi $m = 0$ . b) Biết rằng khi $m = -2$ phương trình (1) có hai nghiệm là $x_1, x_2$ . Không giải phương trình, hãy tính giá trị của biểu thức $M = x_1^2 + x_2^2 - x_1x_2$ .	<b>1,0</b>
	a) Khi $m = 0$ ta có phương trình $x^2 - 2x = 0$ $x(x - 2) = 0$ $x = 0$ hoặc $x = 2$	0,25 0,25
	b) Khi $m = -2$ ta có phương trình: $x^2 - 2x - 2 = 0$ Áp dụng định lí Vi-et ta có: $\begin{cases} x_1 + x_2 = 2 \\ x_1 \cdot x_2 = -2 \end{cases}$	0,25
	Ta có: $M = x_1^2 + x_2^2 - x_1x_2 = (x_1 + x_2)^2 - 3x_1x_2 = 2^2 - 3 \cdot (-2) = 10$	0,25

<p>2) Cho biểu thức: <math>A = \frac{\sqrt{x+1}}{\sqrt{x-1}} - \frac{2}{\sqrt{x+1}}</math>, với <math>x \geq 0</math> và <math>x \neq 1</math>.</p> <p>a) Rút gọn biểu thức <math>A</math>.</p> <p>b) Tìm tất cả các giá trị nguyên của <math>x</math> để <math>A</math> nhận giá trị nguyên.</p>	<b>1,0</b>										
<p>a) Rút gọn biểu thức: <math>A = \frac{\sqrt{x+1}}{\sqrt{x-1}} - \frac{2}{\sqrt{x+1}}</math>, với <math>x \geq 0</math> và <math>x \neq 1</math>.</p>	<b>0,5</b>										
<p>Ta có: <math>A = \frac{\sqrt{x+1}}{\sqrt{x-1}} - \frac{2}{\sqrt{x+1}} = \frac{(\sqrt{x+1})(\sqrt{x+1}) - 2(\sqrt{x-1})}{(\sqrt{x-1})(\sqrt{x+1})}</math></p>	0,25										
<p style="text-align: center;"><math>= \frac{x+3}{x-1}</math></p>	0,25										
<p>b) Tìm tất cả các giá trị nguyên của <math>x</math> để <math>A</math> nhận giá trị nguyên</p>	<b>0,5</b>										
<p>Ta có: <math>A = \frac{x+3}{x-1} = 1 + \frac{4}{x-1}</math>, <math>A</math> nhận giá trị nguyên khi <math>\frac{4}{x-1}</math> là số nguyên, suy ra <math>x-1</math> là ước của 4.</p>	0,25										
<p>Ta có bảng:</p> <table border="1" style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <tbody> <tr> <td style="padding: 5px;"><math>x-1</math></td> <td style="padding: 5px;">4</td> <td style="padding: 5px;">2</td> <td style="padding: 5px;">1</td> <td style="padding: 5px;">-1</td> </tr> <tr> <td style="padding: 5px;"><math>x</math></td> <td style="padding: 5px;">5</td> <td style="padding: 5px;">3</td> <td style="padding: 5px;">2</td> <td style="padding: 5px;">0</td> </tr> </tbody> </table> <p>Kết hợp điều kiện <math>x \geq 0, x \neq 1</math> suy ra <math>x = 0; x = 2; x = 3; x = 5</math>          Vậy <math>x = 0; x = 2; x = 3; x = 5</math> thì biểu thức <math>A</math> nhận giá trị nguyên.</p>	$x-1$	4	2	1	-1	$x$	5	3	2	0	0,25
$x-1$	4	2	1	-1							
$x$	5	3	2	0							
<p>3) Anh Nam đến siêu thị điện máy để mua một tủ lạnh và một máy giặt. Biết rằng giá niêm yết (chưa giảm giá) của một tủ lạnh và một máy giặt có tổng số tiền là 28,89 triệu đồng. Để kích cầu tiêu dùng, trong thời gian này siêu thị điện máy giảm giá bán tủ lạnh 10%, máy giặt 25% và hóa đơn thanh toán của anh Nam khi mua cả hai loại máy trên là 24,516 triệu đồng. Hỏi giá niêm yết của siêu thị điện máy đối với tủ lạnh và máy giặt mỗi loại là bao nhiêu?</p>	<b>1,0</b>										
<p>Gọi <math>x, y</math> (triệu đồng) lần lượt là giá niêm yết của một tủ lạnh và một máy giặt, điều kiện <math>0 &lt; x, y &lt; 28,89</math>. Lúc đó:          Giá của tủ lạnh sau khi giảm giá là: <math>0,9x</math> (triệu đồng).          Giá của tủ máy giặt sau khi giảm giá là: <math>0,75y</math> (triệu đồng)</p>	0,25										
<p>Theo đề bài, ta có hệ phương trình:</p> $\begin{cases} x + y = 28,89 \\ 0,9x + 0,75y = 24,516 \end{cases}$	0,25										
<p>Giải hệ phương trình ta được: <math>\begin{cases} x = 18,99 \\ y = 9,9 \end{cases}</math> (Thỏa điều kiện)</p>	0,25										
<p>Vậy giá niêm yết của một tủ lạnh là 18,99 triệu đồng, của một máy giặt là 9,9 triệu đồng.</p>	0,25										

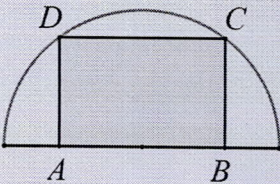
<b>Bài 3</b> (1,5 điểm)	1) Biểu đồ (hình bên) thống kê số lượng nhân viên trong một công ty theo số năm kinh nghiệm làm việc của họ. Dựa vào biểu đồ sau, hãy cho biết tổng số nhân viên của công ty là bao nhiêu? <div style="text-align: center;"> <p>Số lượng nhân viên</p> <table border="1" style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <tr> <td>7 năm</td><td>6</td> </tr> <tr> <td>6 năm</td><td>9</td> </tr> <tr> <td>5 năm</td><td>15</td> </tr> <tr> <td>4 năm</td><td>10</td> </tr> <tr> <td>3 năm</td><td>12</td> </tr> <tr> <td>2 năm</td><td>8</td> </tr> <tr> <td>1 năm</td><td>5</td> </tr> </table> </div>	7 năm	6	6 năm	9	5 năm	15	4 năm	10	3 năm	12	2 năm	8	1 năm	5	0,5
	7 năm	6														
	6 năm	9														
	5 năm	15														
	4 năm	10														
3 năm	12															
2 năm	8															
1 năm	5															
Tổng số nhân viên của công ty là: $5 + 8 + 12 + 10 + 15 + 9 + 6 = 65$	0,5															
2) Một nhóm gồm 10 học sinh, trong đó có 5 bạn học trường THCS Quang Trung, 3 bạn học trường THCS Tân Lợi và 2 bạn học trường THCS Hùng Vương. Chọn ngẫu nhiên 1 học sinh trong 10 học sinh đó. a) Hỏi không gian mẫu của phép thử có bao nhiêu phần tử? b) Tính xác suất của biến cố “bạn học sinh được chọn học trường THCS Quang Trung”.	1,0															
a) Không gian mẫu có 10 phần tử. b) Xác suất để bạn học sinh được chọn học trường THCS Quang Trung là $\frac{5}{10} = \frac{1}{2}$	0,5 0,25 0,25															
<b>Bài 4</b> (3,0 điểm)	1) Trong giờ ra chơi, bạn An nhìn thấy bóng của cột cờ trên sân trường và đo được bóng cột cờ dài 12 mét, sau đó bạn ngắm nhìn và đo được các tia nắng tạo với bóng cột cờ một góc xấp xỉ bằng $35^\circ$ (Mô tả bởi hình vẽ bên). Em hãy tính giúp bạn An chiều cao của cột cờ (Kết quả làm tròn đến chữ số thập phân thứ nhất). <div style="text-align: center;"> </div>	0,5														
	Theo hình vẽ, ta có chiều cao của cột cờ là một cạnh góc vuông của tam giác vuông nên theo tỉ số lượng giác ta có chiều cao của cột cờ là: $12 \cdot \tan 35^\circ \approx 8,4$ mét	0,25 0,25														
	2) Cho nửa đường tròn tâm $O$ đường kính $AB = 2R$ . Từ $A$ và $B$ lần lượt kẻ hai tiếp tuyến $Ax$ và $By$ với nửa đường tròn. Qua điểm $M$ thuộc nửa đường tròn ( $M$ khác $A$ và $B$ ) kẻ tiếp tuyến thứ ba cắt các tiếp tuyến $Ax$ và $By$ lần lượt tại $C$ và $D$ . a) Chứng minh tứ giác $AOMC$ nội tiếp đường tròn. b) Chứng minh $AC \cdot BD = R^2$ . c) Khi $\widehat{BAM} = 60^\circ$ . Tính diện tích của hình quạt tròn chắn cung $\widehat{MB}$ của nửa đường tròn đã cho theo $R$ .	2,0														
	Vẽ đúng hình cơ bản	0,5														
	a) Tứ giác $AOMC$ nội tiếp đường tròn. Gọi $H$ là trung điểm của $OC$ Theo giả thiết ta có: $MC \perp OM$ tại $M$ ( $MC$ là tiếp tuyến của đường tròn ( $O$ ) tại $M$ ) và $AC \perp OA$ tại ( $AC$ là tiếp <div style="text-align: center;"> </div>	0,5														

fcl

	<p>tuyến của đ/tròn (O) tại A) nên hai tam giác <math>ACO</math> và <math>MCO</math> là hai tam giác vuông.                  Khi đó <math>MH, AH</math> là đường trung tuyến ứng cạnh huyền OC nên <math>AH = HC = HO</math> và <math>MH = HC = HO</math>                  Suy ra <math>MH = HC = HO = HA</math>.                  Vậy tứ giác <math>AOMC</math> là tứ giác nội tiếp đường tròn.</p>	<p>0.25</p>
	<p>b) Chứng minh <math>AC \cdot BD = R^2</math>.</p>	<p>0.25</p>
	<p>+) Chứng minh <math>\widehat{COD} = 90^\circ</math>.                  Vì <math>CM</math> và <math>CA</math> lần lượt là hai tiếp tuyến của nửa đường tròn (O) tại M và A nên OC là tia phân giác của góc <math>\widehat{AOM}</math>.                  Do đó <math>\widehat{COM} = \frac{1}{2} \widehat{AOM}</math> và <math>CA = CM</math> (1)                  (tính chất hai tiếp tuyến cắt nhau)                  Tương tự <math>\widehat{DOM} = \frac{1}{2} \widehat{BOM}</math> và <math>DM = DB</math> (2)                  Suy ra <math>\widehat{COD} = \widehat{COM} + \widehat{DOM} = \frac{1}{2} \widehat{AOM} + \frac{1}{2} \widehat{BOM} = \frac{1}{2} \cdot 180^\circ = 90^\circ</math>.                  Lại có: <math>\triangle OCM \sim \triangle ODM</math> (g-g) nên <math>\frac{OM}{DM} = \frac{CM}{OM}</math>                  Hay <math>OM^2 = CM \cdot DM</math> (3)                  Từ (1), (2) và (3) suy ra <math>AC \cdot DB = R^2</math> (đpcm).</p>	<p>0.5</p>
	<p>c) Khi <math>\widehat{BAM} = 60^\circ</math>. Tính diện tích của hình quạt tròn giới hạn bởi cung <math>\widehat{MB}</math> của nửa đường tròn đã cho theo R.</p>	<p>0.25</p>
	<p>Từ giả thiết ta suy ra số <math>\widehat{MB} = 120^\circ</math>                  Vậy diện tích hình quạt tròn cần tìm là  <math display="block">S_Q = \frac{\pi R^2 \cdot 120}{360} = \frac{\pi R^2}{3}</math> (đvdt)</p>	<p>0.25</p>
	<p>3) Một chiếc thùng hình trụ không có nắp đậy (hình bên) có chiều cao 0,6 mét, đường kính đáy 0,2 mét.                  a) Tính bán kính đáy của chiếc thùng đó.                  b) Giả sử trong thùng có chứa nước, mực nước chiếm hai phần ba chiều cao của thùng. Tính thể tích nước có trong chiếc thùng đó.</p>	<p>0.5</p>
	<p>a) Bán kính đáy của hình trụ: <math>0,2 : 2 = 0,1</math> (m)</p>	<p>0.25</p>
	<p>b) Thể tích nước có trong thùng là:  <math display="block">V = \pi \cdot R^2 \cdot \frac{2}{3} h = \pi \cdot (0,1)^2 \cdot \frac{2}{3} \cdot 0,6 = 0,004 \cdot \pi (m^3)</math></p>	<p>0.25</p>



*Handwritten signature or mark.*

	<p>Từ một tấm bìa hình bán nguyệt (hình bên) có bán kính <math>R = 20 \text{ cm}</math>, người ta muốn cắt ra một hình chữ nhật <math>ABCD</math> (hình vẽ). Tính độ dài đoạn <math>AB</math> sao cho hình chữ nhật <math>ABCD</math> có diện tích lớn nhất.</p>		0,5
<b>Bài 5</b> <b>(0,5 điểm)</b>	<p>Gọi <math>O</math> là tâm hình bán nguyệt, đặt <math>x = OB</math> với <math>x &gt; 0</math>. Lúc đó:</p> $BC = \sqrt{OC^2 - OB^2} = \sqrt{R^2 - x^2}.$		0,25
	<p>Diện tích hình chữ nhật <math>ABCD</math>: <math>S = AB \cdot BC = 2x \cdot \sqrt{R^2 - x^2}</math></p> $S = 2\sqrt{x^2(R^2 - x^2)} \leq x^2 + (R^2 - x^2) = R^2, \text{ nên}$ $\text{Max } S = R^2 \text{ khi } x = \frac{R\sqrt{2}}{2}$ <p>Diện tích hình chữ nhật lớn nhất bằng <math>R^2</math> khi <math>AB = 10\sqrt{2} \text{ (cm)}</math>.</p>		0,25

*Lưu ý: Học sinh có lời giải khác đáp án, nếu đúng vẫn đạt điểm tối đa.*